TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2023/HNGĐ- ST
Ngày 08/9/2023
"V/v thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH H
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phan Thị Nhiên.

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông Vũ Minh Đón và Bà Ngô Thị Thanh Tân.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Nam Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện Y.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 64/2023/TLST– HNGĐ ngày 09/5/2023 về việc Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐST- DS ngày 03 tháng 8 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2023/QĐST-HNGĐ ngày 24/8/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lưu Thành N, sinh năm 1993; trú tại thôn B, xã M, huyện Y, tỉnh H. Có mặt.

Bị đơn: Chị Luyện Kiều A, sinh năm 1998; trú tại: thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh H. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Lưu Quang M, sinh ngày 28/6/2016; trú tại: thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh H. Vắng mặt.

Đại diện theo pháp luật của cháu Lưu Quang M: Chị Luyện Kiều A. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Luyện Văn H, sinh năm 1968, trú tại: thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh H. Vắng mặt.
- Ông Lưu Từ H1, sinh năm 1957, trú tại: thôn B, xã M, huyện Y, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn anh Lưu Thành N trình bày:

Anh N và chị Luyện Kiều A kết hôn năm 2015 và có 01 con chung là cháu Lưu Quang M, sinh ngày 28/6/2016. Ngày 06/11/2019 anh và chị Luyện Kiều A ly hôn. Theo đó, anh N và chị Kiều A thỏa thuận giao con chung là cháu Lưu Quang M cho chị Kiều A nuôi dưỡng đến khi thành niên, chị Kiều A và cháu M sinh sống tại gia đình bố mẹ đẻ chị Kiều A ở thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh H. Khoảng năm 2021, anh N được biết chị Kiều A đã lấy chồng và để cháu M ở nhà cho ông bà ngoại nuôi dưỡng. Vì vậy, để đảm bảo cho sự phát triển toàn diện của cháu M, anh

N đề nghị Tòa án nhân dân huyện Y giải quyết cho anh được nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lưu Quang M đến khi cháu thành niên và không yêu cầu chị Kiều A cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn chị Luyện Kiều A trình bày: Chị thống nhất với trình bày của anh N về vấn để con chung, thỏa thuận nuôi con sau ly hôn. Sau khi ly hôn thì chị và cháu Lưu Quang M sinh sống tại nhà bố mẹ đẻ của chị là ông Luyện Văn H tại thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh H. Năm 2021 chị lấy chồng tại huyện H, tỉnh N nhưng chị và chồng hiện nay đang sinh sống và làm việc tại tổ dân phố N, phường N, thị xã M, tỉnh H và anh chị đã có 01 con chung sinh năm 2022. Đối với cháu Lưu Quang M, hiện nay chị vẫn nhờ bố mẹ đẻ của mình chăm sóc, nuôi dưỡng cháu, cháu đang ở và học hành ổn định tại thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh H, chị vẫn thường xuyên về thăm và chăm sóc cháu. Đối với yêu cầu khởi kiện của anh Lưu Thành N chị không nhất trí, chị đề nghị tòa án tiếp tục giao cho chị nuôi dưỡng cháu Lưu Quang M đến khi thành niên vì chị vẫn đủ điều kiện nuôi dưỡng cháu, chị không yêu cầu anh N phải cấp dưỡng nuôi con cho chị. Ngày 30/8/2023, chị Luyện Kiều A có văn bản gửi Tòa án, nội dung: chị Kiều A đồng ý giao cháu Lưu Quang M cho anh Lưu Thành N nuôi dưỡng đến khi cháu thành niên, mặc dù anh N không yêu cầu chị phải cấp dưỡng nuôi con chung nhưng chị sẽ có trách nhiệm với con trong điều kiện và khả năng của chị.

Người làm chứng là ông Luyện Văn H - là bố đẻ chị Luyện Kiều A trình bày: chị Luyện Kiều A sau khi ly hôn với anh N thì về gia đình ông sinh sống. Năm 2021 chị Kiều A đi lấy chồng, cháu Lưu Quang M vẫn sinh sống tại gia đình nhà ông, ông vẫn chăm sóc cho cháu phát triển về mọi mặt, cháu đang theo học tiểu học tại xã T, huyện Y, chị Kiều A sinh sống tại thị xã M nhưng vẫn về thăm cháu và có trách nhiệm với cháu M.

Người làm chứng ông Lưu Từ H1 - là bố đẻ của anh N trình bày: từ khi ly hôn với chị Kiều A, anh N hiện vẫn sống cùng gia đình ông, chưa đi xây dựng gia đình. Ông và vợ hiện tại vẫn còn khỏe mạnh, minh mẫn, có lương hưu nên không cần anh N phải trợ giúp gì trong cuộc sống, ông bà sẵn sàng trợ giúp anh N trong việc trông nom, đưa đón và nuôi dưỡng cháu M. Gia đình ông có đầy đủ điều kiện để cháu M phát triển bình thường về mọi mặt.

Tại phiên tòa, nguyên đơn anh Lưu Thành N trình bày: anh vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi hôn, cho anh được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lưu Quang M đến khi cháu thành niên, anh N không yêu cầu chị Luyện Kiều A cấp dưỡng nuôi con chung, chị Kiều A vẫn có quyền thăm, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật. Anh N tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí sơ thẩm. Bị đơn chị Luyện Kiều A có đơn xin xét xử vắng mặt.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Thẩm phán lập hồ sơ vụ án đúng trình tự thủ tục. Việc lấy lời khai của đương sự và thu thập chứng cứ đảm bảo tính khách quan, hợp pháp. Thời hạn chuẩn bị xét xử, ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ đến Viện kiểm sát cùng cấp nghiên cứu và việc cấp tống đạt các văn bản tố tụng cho những người tham gia tố tụng đảm bảo đúng theo Điều 48; 179; 195; 196; 203; 220 Bộ Luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo các Điều 70; 71; 72 Bộ Luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử (HĐXX) và Thư ký thực hiện đúng quy định của

Bộ Luật tố tụng dân dân sự, nên Viện kiểm sát không có kiến nghị gì.

Về nội dung: anh N và chị Kiều A đều xác định có 01 con chung là cháu Lưu Quang M, sau khi ly hôn, chị Kiều A được Tòa án giao cho nuôi dưỡng cháu M. Hiện tại, chị Kiều A đã xây dựng gia đình và chuyển đi nơi ở mới tại thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, cháu M ở với ông bà ngoại. Anh N khởi kiện yêu cầu thay đổi người nuôi con và không yêu cầu chị Kiều A phải cấp dưỡng nuôi con cho anh, chị Kiều A cũng nhất trí giao cháu M cho anh N nuôi dưỡng. Vì vậy cần giao cháu Lưu Quang M cho anh N nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Anh Lưu Thành N đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã M, huyện Y, tỉnh H; cháu Lưu Quang M hiện tại đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã T, huyện Y, tỉnh H. Chị Luyện Kiều A không còn đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã T, huyện Y, tỉnh H nhưng chị Kiều A có ý kiến nhất trí lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Y là nơi giải quyết việc tranh chấp giữa chị với anh Lưu Thành N. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh H.

Chị Luyện Kiều A đã được triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

Theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự số 219/2019/QĐST-HNGĐ ngày 06/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Y quyết định: Về con chung: chị Luyện Kiều A trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung là cháu Lưu Quang M, sinh ngày 28/6/2016 cho đến khi cháu M thành niên.

Kết quả xác minh ngày 16/6/2023, cô Trần Thị D là giáo viên chủ nhiệm lớp 1C Trường tiểu học xã T, nơi cháu Lưu Quang M theo học cung cấp: từ khi cháu M bắt đầu vào học tại lớp 1C do cô làm chủ nhiệm thì việc đưa đón cháu đến trường và từ trường về nhà do ông bà ngoại của cháu thực hiện, thỉnh thoảng, vào cuối tuần, bố cháu là anh Lưu Thành N đến đón cháu. Từ tháng 5/2023 đến khi kết thúc năm học thì người đưa đón cháu là ông nội. Về việc phát triển thể chất của cháu, khi bố cháu đến thăm và đón cháu thì cháu rất vui, qua tìm hiểu và hỏi chuyện thì cô giáo cũng được biết mẹ cháu đã đi lấy chồng, không ở cùng với cháu, cháu hiện đang ở cùng với ông bà ngoại, thỉnh thoảng bố cháu đón cháu về chơi với bố và ông bà nội. Việc đóng học phí cho cháu thì cả bố và mẹ cháu đều đóng, nếu là mẹ đóng thì sẽ chuyển khoản cho nhà trường, nếu bố đóng thì bố cháu sẽ nộp trực tiếp tại trường. Bố cháu rất quan tâm, thường xuyên gọi điện cho cô giáo để hỏi han tình hình học tập và sức khỏe, nắm bắt tâm lý của cháu trong quá trình học tập.

Quá trình giải quyết vụ án, tòa án xác minh tại nơi anh N làm việc và được biết thu nhập hàng tháng của anh N là 20.000.000đ/tháng, công việc làm trong giờ hành chính. Ngày 30/8/2023 chị Luyện Kiều A có đơn đề nghị nhất trí giao cháu Lưu Quang M cho anh Lưu Thành N nuôi dưỡng đến khi thành niên.

Xét thấy, chị Kiều A là người được giao trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lưu Quang M nhưng hiện tại chị Kiều A không trực tiếp nuôi dưỡng mà người nuôi dưỡng cháu là ông bà ngoại, chị Kiều A đã đi xây dựng gia đình và có con nhỏ, thỉnh thoảng về thăm cháu M. Điều này ảnh hưởng đến quá trình phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần của cháu. Cháu Lưu Quang M hiện nay được 07 tuổi là độ tuổi rất cần được sự chăm sóc, nuôi dưỡng trực tiếp từ gia đình, đảm bảo

cho cháu có điều kiện phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần. Anh N hiện nay có đầy đủ điều kiện để chăm sóc và nuôi dạy cháu M. Chị Kiều A cũng nhất trí giao cháu M cho anh N nuôi dưỡng đến khi thành niên. Căn cứ vào quyền lợi mọi mặt của con, cần chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của anh N, giao cháu Lưu Quang M cho anh N chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

[3] Về án phí: Anh Lưu Thành N tự nguyện chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ: Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 40; Điều 271; Điều 273; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 73; Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83; khoản 1, 2, 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2/ Xử: chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Giao cháu Lưu Quang M, sinh ngày 28/6/2016 cho anh Lưu Thành N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu M thành niên. Chị Luyện Kiều A không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh N. Anh N là người đại diện theo pháp luật của cháu Lưu Quang M. Chị Luyện Kiều A có quyền thăm, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

Vì lợi ích của con chung, chị Luyện Kiều A, cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

3/ Về án phí: anh Lưu Thành N tự nguyện chịu 300.000đ án phí sơ thẩm. Đối trừ số tiền 300.000đ anh N đã nộp tại biên lai số 9493 ngày 09/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mỹ, anh N đã nộp xong phí sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thị Nhiên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Các đương sự;
- Lưu.